

Bản án số:32/2021/HS-ST
Ngày 08-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Kế An - Hiệu trưởng Trường THCS Thanh Lộc

Ông Đinh Thành Công - Giám đốc kho bạc nhà nước huyện Cai Lay

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh ngày, 27/02/2002, tại Tiền Giang. Trú tại: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1980 và bà Huỳnh Thị Kim Ch, sinh năm 1980; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Ngày 08/5/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Long Tiên ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 08/8/2020; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/11/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt).

Người bị hại:

Cháu Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 06/12/2006. (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 11, xã L, huyện C, tỉnh T.

Đại diện giám hộ cho cháu N: Bà Phạm Thị P, sinh năm 1986. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 11, xã L, huyện C, tỉnh T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu N: Bà Nguyễn Thị Thanh Tr – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Tiền Giang (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Vào ngày 07/5/2020, Bị cáo H nhắn tin rủ N đến nhà của bị cáo H chơi thì N đồng ý. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, N đến nhà bị cáo H, lúc này có ông Nguyễn Minh Đ, bà Huỳnh Thị Kim Ch (cha, mẹ ruột bị cáo H) ở nhà, nên bị cáo H và N ngồi nói chuyện phía trước nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi ông Đ và bà Ch đã đi ra vườn phía sau nhà, bị cáo H đưa N vào phòng ngủ của H nghỉ ngơi. Sau đó, N và bị cáo H nằm nói chuyện trên giường thì N đồng ý cho bị cáo H quan hệ tình dục. bị cáo H đã dùng miệng hôn môi, dùng tay sờ, bóp ngực và âm hộ của N. Tiếp đến bị cáo H dùng tay mở nút quần, kéo quần jean, quần lót của N xuống tới đầu gối và bị cáo H tự cởi quần đang mặc rồi thực hiện hành vi giao cấu với N 01 lần trong thời gian khoảng 05 phút thì xuất tinh bên ngoài âm đạo của N. Sau khi giao cấu với N xong, bị cáo H đi ra phía sau vườn, còn N tiếp tục ngủ trong phòng. Trong đêm 07/5/2020, N ngủ lại một mình trong phòng ngủ của H, đến khoảng 08 giờ sáng ngày 08/5/2020, bà Phạm Thị P (mẹ ruột N) phát hiện trình báo Công an.

Theo kết luận giám định pháp y về tình dục số 28/2020/TD ngày 08/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Nguyễn Thị Quỳnh N màng trinh dẫn rộng, không thấy rách; mặt ngoài màng trinh vị trí 4 giờ và 5 giờ bên trái trầy xước; xung huyết bên phải vị trí 10 giờ và 11 giờ; không tìm thấy xác tinh trùng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị P là đại diện theo pháp luật của Nguyễn Thị Quỳnh N yêu cầu bồi thường, và gia đình bị cáo H chưa thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự với gia đình bị hại.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Minh H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKHSCL ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Nguyễn Minh H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và những tình tiết, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Minh H từ 15 đến 18 tháng tù.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38. Xử phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 07/5/2020, tại nhà của ông Nguyễn Minh Đ thuộc ấp M, xã L, huyện C, tỉnh T, bị cáo H có hành vi giao cầu 01 lần với Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 06/12/2006 tại phòng ngủ của bị cáo H.

Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Giao cầu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Trước khi thực hiện hành vi giao cầu với Huỳnh N, bị cáo biết rõ Huỳnh N sinh năm 2006 là người chưa đủ 16 tuổi là vi phạm pháp luật. Nng do thiếu kiểm chế bản thân nên đã phạm tội. Mặc khác bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 08/5/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Long Tiên ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Để thể hiện sự răn đe của pháp luật và phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá điều tra cũng N tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là thanh niên mới lớn chỉ mới bước qua tuổi thanh niên 02 tháng 10 ngày đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại bà Phạm Thị P yêu cầu bị cáo bồi thường danh dự, nhân phẩm số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay cáo đồng ý bồi thường 30.000.000 đồng theo yêu cầu của gia đình bị hại nên ghi nhận.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát truy tố tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự và mức hình phạt, là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Xét lời đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại cho rằng bị cáo đã xâm hại làm ảnh hưởng đến danh dự nhân phẩm nên đề nghị mức hành phạt cao nhất của khung hình phạt, Nng không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

[7] Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của

Bộ luật Tố tụng Hình sự.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi”

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 584; Điều 592 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Minh H đồng ý bồi thường về thiệt hại danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm cho cháu Nguyễn Thị Quỳnh N số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), đại diện là bà Phạm Thị P nhận.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ bồi thường nói trên thì phải chịu thêm lãi xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng về án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 1.700.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS C;
- Cơ quan điều tra HCL;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn An